

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2022/HS-ST

Ngày : 28/4/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Trần Ái Vy

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Đặng Văn Quý

2/ Ông Nguyễn Xuân Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Ngọc Lữ – Thư ký tòa án nhân dân quận Tân Bình - Tp. Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Chi - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 4 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 13/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Võ Quốc Đ; sinh năm: 1996; tại TP. Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: không đăng ký hộ khẩu thường trú; chỗ ở: 74/18 Đường B, Khu phố N, phường A, quận T, Thành phố H; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Võ Minh N và bà: Nguyễn Thị Mỹ L; Hoàn cảnh gia đình: chưa vợ con; Tiền án: không; tiền sự: Ngày 29/01/2019, Tòa án Nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng.

Bị bắt tạm giữ ngày: 22/5/2021. (Có mặt).

- Bị hại: Bà Lê Thị Kim P, sinh năm 1988; địa chỉ: 598 Đường C, Phường M, quận T, Thành phố H. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 22/5/2021, bà Lê Thị Kim P đang ngồi trên ghế xếp tại cửa hàng tạp hóa số 598 Đường C, Phường M, quận T, trên tay đang sử dụng điện thoại di động để xem phim thì bất ngờ bị Võ Quốc Đ đi vào giật lấy điện thoại rồi bỏ chạy. Bà Phụng tri hô, sau đó Đ bị bắt.

Ban đầu bị cáo không thừa nhận hành vi cướp giật điện thoại của bị hại, bị cáo chỉ thừa nhận có lén lút lấy trộm điện thoại. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, bị cáo xin khai lại và thừa nhận hành vi cướp giật điện thoại như trên.

Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 161/HĐĐGTS-TTHS ngày 08/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định:

Điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus màu trắng, hàng chính hãng, đã qua sử dụng, tình trạng hoạt động tốt trị giá là 6.500.000 đồng và ốp lưng màu đen trị giá 50.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 6.550.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKSTB ngày 15 tháng 02 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Võ Quốc Đ về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Võ Quốc Đ, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, bị hại, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng

cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo Võ Quốc Đ đã có hành vi giật điện thoại của bị hại rồi nhanh chóng tẩu thoát. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo hộ. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt trong vụ án là 6.550.000 đồng. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được hành vi cướp giật tài sản của người khác bị pháp luật ngăn cấm và bị trừng trị nhưng do động cơ tham lam, lười lao động nên bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, đã bị xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tuy nhiên sau khi cai nghiện xong lại tái nghiện. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng khoản 1 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo mức hình phạt tù có thời hạn nhằm mục đích cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[2] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xem xét tình tiết: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại do tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại bà Lê Thị Kim P đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu bồi thường, không thắc mắc khiếu nại về sau. Xét đây là sự tự nguyện nên chấp nhận.

[5] Về tang vật của vụ án:

- Đối với 01 điện thoại di động iPhone 6 plus và số tiền 116.000 đồng thu giữ của bị cáo. Xét đây là tài sản của cá nhân bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 cây đoản tự chế bằng kim loại; 01 quần lửng xanh rêu; 01 áo sơ mi màu trắng thu giữ của bị cáo, xét không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 171; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 106, Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố bị cáo Võ Quốc Đ phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo: Võ Quốc Đ 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/5/2021.

[2] Về xử lý vật chứng:

- Trả cho bị cáo: 01 điện thoại di động iPhone 6 plus và số tiền 116.000 (Một trăm mười sáu ngàn) đồng.

- Tịch thu và tiêu hủy: cây đoản tự chế bằng kim loại; 01 quần lửng xanh rêu; 01 áo sơ mi màu trắng.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 143/PNK ngày 11/10/2021 của Đội CSĐTTP về TTXH Công an quận Tân Bình).

[3] Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh. Đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tô Trần Ái Vy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tô Trần Ái Vy

Lê Phi Yến

Đặng Văn Quý

